TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày: 04-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và ông Vũ Trí Dũng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Đức D, sinh năm 1985, tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức Đ và bà Trần Thị H; có vợ là Trần Thị L (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 30/2018/HS-ST ngày 12/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xử phạt 15 tháng tù về tội *"Hủy hoại tài sản"*. Chấp hành xong bản án ngày 09/5/2019.

Bị tạm giữ từ ngày 12/02/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 21/02/2024 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị Kim H1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H - Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Quang T - Cán bộ Công an xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; địa chỉ nơi làm việc: Trụ sở UBND xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Ông Trần Như Đ1 - Cán bộ Công an xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; địa chỉ nơi làm việc: Trụ sở UBND xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Ông Trần Doãn Đ2 - Công an viên Công an xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. Ông Trần Đức Đ, sinh năm 1950; nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

5. Bà Trần Thị H, sinh năm 1953; nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Anh Trần Thanh T1 và anh Trần Đức G; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 11/02/2024, Trần Đức D ngồi ăn cơm cùng bố, mẹ đẻ và hai con gái tại nhà bố đẻ là ông Trần Đức Đ ở thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam. Trong lúc ăn cơm, D uống rượu và xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau với ông Đ, D dùng tay đập vỡ 05 chiếc bát ăn cơm của gia đình ông Đ, sau đó đi ra chỗ bàn thờ của gia đình ông Đ rồi bê chiếc Bát hương thờ thổ công ném xuống nền nhà làm bát hương bị vỡ. Thấy thái độ D hung hăng, ông Đ đi tìm ông Trần Doãn Đ2 là công an viên bán chuyên trách xã H để trình báo sự việc, sau đó ông Đ2 liền gọi điện báo cáo đồng chí Lê Anh Đ3 là Trưởng Công an xã H, đồng chí Đ3 đã phân công các đồng chí Trần Quang T, Trần Như Đ1 là cán bộ Công an xã H và ông Đ2 đến nhà ông Đ để xác minh, giải quyết sự việc.

Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, khi các đồng chí T và Đ1 đến sân nhà ông Đ thì thấy D đang đứng ở ngoài hiên, đồng chí T mặc quân phục Cảnh sát nhân dân đeo cấp hàm Đại úy giới thiệu với D *"Tôi tên là Trần Quang T, cán bộ Công an xã H, người mặc thường phục là đồng chí Trần Như Đ1 - cán bộ Công an xã H, người mặc trang phục Công an viên bán chuyên trách là đồng chí Trần Doãn Đ2 công an viên thôn C xã H"*. Sau khi giới thiệu xong, đồng chí T yêu cầu D đi vào trong nhà ông Đ để làm việc, không chửi bới nữa nhưng D không chấp hành mà chửi lại đồng chí T. Đồng chí T nói *"Tôi làm gì anh mà anh chửi tôi"* thì D nói tiếp *"ông Trần Quang T là đại úy à, tôi từ quân đội ra đây cũng như ông thôi"*. D quay mặt về phía đồng chí T tiếp tục chửi và cởi chiếc áo đang mặc ném xuống hiên nhà rồi ngồi xuống đầu hè gần vị trí đồng chí T đang đứng, D bỏ chiếc dép ở chân phải ra và bất ngờ dùng chân phải đạp một nhát vào bụng của đồng chí T làm đồng chí T bị đẩy lùi lại phía sau khoảng 01 mét. Lúc này, đồng chí Đ1 đứng gần đó chạy vào cùng đồng chí T khống chế D rồi đưa D lên xe ô tô chở về Trụ sở UBND xã H để làm việc. Trên đường đi về trụ sở, D vẫn tiếp tục chửi bới và định dùng hai khuỷu tay để thúc vào mặt đồng chí Đ1 và đồng chí T nhưng do lúc này hai tay của D đang bị đồng chí T giữ nên không thực hiện được. Khi về đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã H thì D lại tiếp tục chửi và vẫn có thái độ thách thức các đồng chí Công an xã. Công an xã H đã làm thủ tục bàn giao đối tượng Trần Đức D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (viết tắt là CSĐT) - Công an huyện L để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 11/02/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện L đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, quá trình khám nghiệm thu giữ tại nhà ông Trần Đức Đ 19 mảnh sứ màu trắng đã vỡ có các kích thước khác nhau, phía bên ngoài các mảnh sứ có hình hoa văn con rồng màu xanh.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện L đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Trần Đức D. Kết quả kiểm tra xác định nồng độ cồn trong hơi thở của D tại thời điểm kiểm tra hồi hồi 01 giờ 04 phút ngày 12/02/2024 là 1,100mg/l khí thở.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐGTS ngày 19/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: *"Giá trị của 01 chiếc Bát hương bằng sứ có kích thước (15 x 16,5)cm, phía ngoài có hoa văn màu xanh (hình hai con rồng) là: 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng); giá trị của 05 chiếc Bát ăn cơm bằng sứ, màu trắng, kích thước (4 x 6)cm là 36.000đ (Ba mươi sáu nghìn đồng)"*.

Về vật chứng của vụ án: 19 mảnh sứ vỡ màu trắng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Về trách nhiệm dân sự: 01 chiếc bát hương và 05 chiếc bát ăn cơm của gia đình ông Đ bị D đập vỡ do trị giá không lớn và hành vi của D dùng chân đạp vào bụng anh T nhưng không có thương tích gì nên đại diện gia đình ông Đ và anh T không yêu cầu D phải bồi thường gì về tài sản và sức khỏe.

Quá trình điều tra: Trần Đức D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 07/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Đức D về tội *"Chống người thi hành công vụ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Đức D. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo Trần Đức D từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết và đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Đức D thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện trong vụ án, đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố bị cáo; không có ý kiến gì đối với các chứng cứ buộc tội, cũng như các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, bản thân đã nhận thức rõ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bà Trần Thị Kim H1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H, là người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Bị cáo đã thành

khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và thuộc hộ cận nghèo, mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Nay bị cáo phạm tội nên kính mong Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, tu dưỡng đạo đức và sớm trở về với gia đình, xã hội để làm lại cuộc đời.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Trần Quang T): Bị cáo có hành vi chửi bới anh T khi anh T làm nhiệm vụ và đạp anh T một nhát nhưng không bị thương tích gì. Nay anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ một khoản gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Trần Như Đ1, ông Trần Doãn Đ2, ông Trần Đức Đ, bà Trần Thị H và người làm chứng là anh Trần Thanh T1 và anh Trần Đức G vắng mặt tại phiên toà nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đức D tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; lời khai người làm chứng; phù hợp với hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 20 phút ngày 11/02/2024, Tổ công tác của Công an xã H, huyện L gồm các đồng chí Trần Quang T, Trần Như Đ1, Trần Doãn Đ2 được phân công nhiệm vụ đến nhà ông Trần Đức Đ ở thôn C, xã H, huyện L để xác minh, giải quyết phản ánh của ông Đ về việc Trần Đức D (là con trai) có hành vi uống rượu và đập phá đồ đạc của gia đình ông Đ. Trần Đức D biết lực lượng Công an xã H đang làm nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, nhưng đã không chấp hành yêu cầu của lực lượng Công an mà có hành vi chửi bới, dùng vũ lực tấn công đồng chí Đại úy Trần Quang T, làm cản trở việc thi hành công vụ của Tổ công tác.

Hành vi nêu trên của Trần Đức D đã phạm vào tội *"Chống người thi hành công vụ"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu (ngày 12/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xử phạt 15 tháng tù về tội *"Hủy hoại tài sản"*).

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải trước pháp luật; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và thuộc hộ cận nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất định nhưng lại có hành vi cản trở, đánh người thi hành công vụ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý Nhà nước, của những người được giao nhiệm vụ, công vụ, làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan Nhà nước, mà còn làm mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý bất bình cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Trên cơ sở đánh giá tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt, xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 19 mảnh sứ vỡ màu trắng có kích thước khác nhau, phía bên ngoài các mảnh sứ có hình hoa văn con rồng màu xanh không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi đập 01 chiếc bát hương và 05 chiếc bát ăn cơm do Trần Đức D thực hiện. Tài liệu điều tra xác định, sự việc diễn ra trong khuôn viên gia đình nhà ông Đ, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực dân cư. Bát hương và bát ăn cơm không phải là di vật, cổ vật; bản thân D đã bị kết án về tội "*Hủy hoại tài sản"* nhưng đã được xóa án tích, D chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này; trị giá tài sản bị thiệt hại dưới 2.000.000 đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội *"Hủy hoại tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Ngày 15/4/2024, Công an huyện L đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xử phạt Trần Đức D bằng hình thức phạt tiền 4.000.000 đồng là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức D phạm tội: *"Chống người thi hành công vụ".*

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức D 18 *(Mười tám)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ: 19 mảnh sứ vỡ màu trắng có kích thước khác nhau, phía bên ngoài các mảnh sứ có hình hoa văn con rồng màu xanh.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT - Công an huyện L với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 10/5/2024)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (vụ GĐKT I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giữ - CA huyện Lý Nhân;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT - CA huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đinh Thành Nam